

Bản án số: 33/2019/HS-PT
Ngày 04-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thư

Các Thẩm phán: Bà Lê Hồng Hạnh

Ông Nguyễn Đình Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Nga -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:

Ông Lê Quốc Hoàng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 tháng 4 năm 2019 và ngày 04 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 03/2019/HSPT ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Tổng Công V, bị hại Vũ Văn T.

Do có kháng cáo của bị cáo Tổng Công V, bị hại Vũ Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2018/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo: **Tổng Công V**, sinh năm 1976, tại Hà Nam; HKTT: khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Làm rẫy; con ông Tổng Công Th, sinh năm 1952 và bà Chu Thị Q, sinh năm 1953; có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1978 và 02 con lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp: Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

*Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Dương Vĩnh T – Văn phòng luật sư Dương Chí (có mặt)

Địa chỉ: Đường Nguyễn Huệ, tổ 3, khu phố 1, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước

*Người bị hại: Ông Vũ Văn T, sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước

*Người làm chứng:

1. Ông Trần Xuân V, sinh năm 1956 (có mặt)

2. Bà Trần Thị H, sinh năm 1979 (có mặt)

Cư trú tại: khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tổng Công V và Vũ Văn T là hàng xóm của nhau, cùng sinh sống tại khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 24/11/2017, V đến bờ tường giáp ranh với nhà T để nói chuyện về việc T đập bể lỗ gạch bức tường giáp ranh giữa hai nhà làm nước mưa chảy qua nhà V. Sau đó, cả hai xảy ra mâu thuẫn nên Trưởng đã dùng tay đánh vào mặt V, V dùng điện thoại di động ném T thì T né được. Sau đó, V đi vào lấy một con dao dài 38cm, cán bằng gỗ dài 11cm, đường kính 4,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 27cm, bản rộng nhất 8cm chạy ra tiếp tục cãi nhau với T rồi dùng dao ném vào người trúng vùng ngực của T gây thương tích thì được mọi người can ngăn nên bỏ vào nhà. Riêng T, sau khi bị thương đã trình báo Công an thị trấn T, Công an thị trấn T đã báo cáo chuyển giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 09 ngày 01/12/2017 của Bệnh viện đa khoa huyện Đ thì Vũ Văn T có các thương tích sau: Vùng ngực (P) vết thương kích thước dài khoảng 10cm sung nề nhẹ, ấn đau. Vùng cánh tay phải có vết thương dài khoảng 04cm ấn đau; XQ lồng ngực không thấy hình ảnh bất thường.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 38 ngày 26/02/2018 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y, Sở y tế tỉnh Bình Phước kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại vết thương trước ngực hiện tại là 08%; vết xước da trước cánh tay phải hiện tại là 01%. Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc gây ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2018/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử bị cáo Tổng Công V phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s

khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Tổng Công V 06 (Sáu) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/11/2018 bị cáo Tổng Công V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 23/11/2018 bị hại Vũ Văn T có đơn kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo và buộc bị cáo tăng mức bồi thường thiệt hại.

Ngày 28/01/2019 bị cáo Tổng Công V có đơn thay đổi, bổ sung đơn kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm, tuyên bị cáo không có tội và đình chỉ vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận vào ngày 14/11/2017 vào lúc 21 giờ ông Vũ Văn T đã dùng búa đập phá tường rào nhà bị cáo. Bị cáo đã trình bày với công an thị trấn T. Đến ngày 24/11/2017 lúc 16 giờ khi bị cáo đang ngồi chơi ở nhà ông Trần Xuân V thì phát hiện ông T tiếp tục đập phá tường rào, bà H (vợ bị cáo) gọi điện báo công an thị trấn, bị cáo ra quan sát tường rào và hỏi ông T lý do vì sao đập phá tường rào nhà bị cáo. Ông T dùng tay tát vào mặt bị cáo, bị tát bất ngờ, bị cáo đã ném cái điện thoại trên tay về phía ông T nhưng không trúng. Lúc này, ông T dùng cây tít sắt dài 80cm, rượt đuôi đánh bị cáo. Do bị ông T dùng tít sắt đuôi đánh nên bị cáo đã nhặt con dao cùng để ở góc cây ném về phía ông T. Việc ông T dùng tít sắt đuôi đánh bị cáo có ông Trần Xuân V chứng kiến. Bị cáo nhặt dao ném về phía ông T là để ngăn chặn ông T dùng tít sắt đuôi đánh, bị cáo không cố ý gây thương tích cho ông T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước: Do vụ án có nhiều sai sót tại cấp sơ thẩm mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự hủy toàn bộ bản án sơ thẩm chuyển hồ sơ để điều tra lại.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Tổng Công V đưa ra các lập luận về đánh giá chứng cứ và đề nghị HĐXX hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trong quá trình giải quyết vụ án, các cơ quan tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm có nhiều thiếu sót trong việc điều tra thu thập chứng cứ, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng cụ thể như sau:

[1] Đối với kết quả điều tra: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành các biện pháp thu thập chứng cứ theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự nhưng quá trình thu thập chứng cứ tài liệu, lời khai của bị cáo, bị hại và các nhân chứng có nhiều mâu thuẫn cụ thể như sau:

- Sau khi vụ án xảy ra 17 giờ ngày 24/11/2017, công an thị trấn T, huyện Đ lập biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm: 01 con dao dài 38cm, cán bằng gỗ dài 11cm, đường kính 4,5cm, lưỡi bằng kim loại 27cm, bản rộng nhất 8cm. Nhưng tại phiếu nhập kho vật chứng ngày 02/01/2018 của Công an huyện Đ là 01 con dao (lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, một đầu rộng 04cm, một đầu rộng 2,3cm, cán bằng tre dài 11,5cm, đường kính một đầu 2,8cm, một đầu 2,2cm). Tuy nhiên trong quá trình điều tra Công an huyện Đ không lập biên bản khám nghiệm hiện trường theo quy định tại Điều 178 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa sau khi xem xét vật chứng bị cáo xác định con dao dài 38cm, cán bằng gỗ dài 11cm, đường kính 4,5cm, lưỡi bằng kim loại 27cm, bản rộng nhất 8cm không phải là con dao của bị cáo đã gây thương tích cho bị hại.

- Hồ sơ vụ án không có biên bản giao nhận vật chứng.

- Ngày 01/02/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ Quyết định trưng cầu giám định số 55: Nội dung yêu cầu giám định: Xác định tỉ lệ thương tích cho Vũ Văn T, sinh năm 1973, HKTT: khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước: Tỉ lệ thương tích tại vùng ngực phải; Tỉ lệ thương tích tại vùng cánh tay phải. *Theo giấy chứng nhận thương tích số 09/2017, ngày 01/12/2017 của bệnh viện đa khoa huyện Đ.* Vết thương của Vũ Văn T do vật gì gây ra. Tuy nhiên tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 38/2018/tgt ngày 26/02/2018 của Trung tâm giám định y khoa – Pháp y Sở y tế tỉnh Bình Phước thể hiện: Nghiên cứu hồ sơ, tài liệu: *Y chứng số 301/CN và Hồ sơ bệnh án số 17916156 cấp ngày 29/8/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước.*

Ngày 04/3/2019 Trung tâm giám định pháp y có công văn đính chính kết luận giám định cho rằng “Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 38/2018/tgt ngày 26/02/2018 của Trung tâm giám định y khoa – Pháp y Sở y tế tỉnh Bình Phước đã có sai sót khi ghi sai nội dung: Y chứng số 301/CN và Hồ sơ bệnh án số 17916156 cấp ngày 29/8/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước. Nguyên nhân do quá trình đánh máy

đã copy từ bản kết luận trước đó và quá trình rà soát văn bản khi ký đã không phát hiện ra. Trung tâm giám định Pháp y đính chính sửa lại nội dung trong bản kết luận thay cụm từ “Y chứng số 301/CN và Hồ sơ bệnh án số 17916156 cấp ngày 29/8/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước” tại phần 1, 3 mục II Nghiên cứu hồ sơ tài liệu, thành nội dung đúng như sau: “Giấy chứng nhận thương tích số 09/2017, ngày 01/12/2017 của bệnh viện đa khoa huyện Đ”. Đối với các nội dung khác không thay đổi, sai sót này không làm thay đổi tỷ lệ 9%, vì quá trình giám định các thương tích đã căn cứ vào giấy chứng nhận thương tích số 09/2017, ngày 01/12/2017 của bệnh viện đa khoa huyện Đ. Việc Trung tâm giám định Pháp y trả lời như vậy có căn cứ để xem xét thương tích 9% của bị hại hay không.

[2]. Mặt khác, lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng có nhiều mâu thuẫn chưa được làm rõ, đối chất.

Theo đơn trình bày sự việc (bút lục 54) ông T khai “Tổng Công V đứng ngoài bờ tường nhà tôi chém liên tiếp nhưng tôi né được. Sau đó đối tượng ...con dao thì trúng vào cánh tay phải và ngực phải làm tôi rách một đường dài và máu chảy”, đơn trình báo ngày 24/11/2017 (bút lục 55) khai “Tổng Công V có chửi tôi và ném điện thoại vào mặt tôi, tôi né được. Sau đó rút dao chém tôi ngang ngực”. Tại các biên bản ghi lời khai các ngày 16/01/2018, ngày 18/7/2018 Trương khai: “Tôi đưa tay lên để tát V nhưng V né được và ném điện thoại trên tay về phía tôi, tôi tránh được thì V bỏ vào nhà lấy 01 con dao ném về phía tôi trúng vào vùng ngực của tôi rồi V bỏ về nhà V”. Tại phiên tòa thì T cho rằng “Khi bị cáo cầm dao chém nhưng không được, tôi lùi lại cúi xuống thì bị cáo lia con dao trúng ngực rồi thấy con dao rơi xuống chân”. Tại các biên bản ghi lời khai ngày 24/11/2017 (bút lục 46), ngày 25/01/2018 (bút lục 48) bị cáo V đều cho rằng “Tôi cầm dao ném về phía T trúng ngực của T, lúc đó tôi thấy ngực T chảy máu”. Tại phiên tòa bị cáo khai “bị cáo ném con dao từ trên xuống, do cản bức tường nhưng vết thương của bị hại nằm ngang”. Như vậy, lời khai của bị hại chưa thống nhất, chưa xác định được việc V dùng dao chém hay ném gây thương tích cho bị hại ở vị trí nào? Tài liệu điều tra chưa chứng minh, làm rõ các nội dung xác định hành vi ném dao về phía ông T có tính chất kích động hay không? Cơ chế hình thành thương tích?

Bị cáo khai tại phiên tòa Vũ Văn T dùng tuýt sắt đánh bị cáo. Bị hại Vũ Văn T khẳng định không có việc cầm tuýt sắt đuổi theo đánh bị cáo và vết thương ở ngực do bị cáo gây thương tích, vết thương ở tay không xác định được vật gì gây ra. Sau khi bị thương tích thấy vết thương không nặng nên Trương đã không đi khám mà chỉ mua

thuốc về nhà tự điều trị. Đến ngày 01/12/2017 Công an huyện Đ yêu cầu giấy chứng nhận thương tích thì bị hại nhập viện tại bệnh viện đa khoa huyện Đ xác định thương tích.

Lời khai của bị cáo không thừa nhận và bị hại, các nhân chứng khai không cụ thể; ngày 24/11/2018 xảy ra vụ án Công an đã có biên bản xem xét thân thể, thương tích của ông Thay chưa, giấy chứng nhận thương tích được thu thập như thế nào, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 38/2018/tgt ngày 26/02/2018 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y Sở y tế tỉnh Bình Phước thể hiện việc nghiên cứu hồ sơ, tài liệu là y chứng số 301/CN và Hồ sơ bệnh án số 17916156 cấp ngày 29/8/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước để xác định tỉ lệ thương tích cho Vũ Văn T là có căn cứ hay không. Cơ quan tiến hành tố tụng cũng cần phải xem xét đánh giá lại người bị hại có phần lỗi nào hay không, vì như kết quả điều tra đã thể hiện bị hại đã tự ý đập tường của gia đình bị cáo, tát bị cáo (lời khai của bị hại tại BL 59 và tại phiên tòa), bị hại dùng tuýp sắt đuổi theo đánh bị cáo (như lời khai của bị cáo tại BL 119, tại phiên tòa hoặc như lời khai của Trần Xuân V tại BL 69) nên cần phải đánh giá hành động này của Trương có ảnh hưởng đến việc cầm dao ném về phía T của bị cáo hay không.

[3]. Do có nhiều sai sót trong quá trình điều tra như đã phân tích ở phần trên, những vi phạm và thiếu sót này Tòa án cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Nên cần hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

[4]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định với Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[6]. Do hủy án sơ thẩm nên kháng cáo của bị cáo được chấp nhận.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và vấn đề bồi thường thiệt hại được giải quyết khi xét xử lại vụ án.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b, c khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tổng Công V.

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 43/2018/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước điều tra lại vụ án.

Án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và vấn đề bồi thường thiệt hại được giải quyết khi xét xử lại vụ án.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- TAND, VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Người bào chữa;
- Bị cáo, bị hại;
- Tổ nghiệp vụ, lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thư